

Số: 83/2019/QĐST - VDS

Mỏ Cày Nam, ngày 27 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM

Căn cứ Điều 211, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 44/2019/TLST-VDS ngày 13 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :

1/ Anh Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2/ Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1983

Hộ khẩu thường trú: ấp B, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Tạm trú: ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy tại biên bản hòa giải đoàn tụ ngày 19 tháng 3 năm 2019 anh Nguyễn Ngọc B và chị Nguyễn Thị Hồng N không đoàn tụ, hòa giải đoàn tụ không thành. Anh Bảo và chị Nhung thống nhất thuận tình ly hôn, thỏa thuận:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc B và chị Nguyễn Thị Hồng N thuận tình ly hôn.

Về con chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Ngọc B và chị Nguyễn Thị Hồng N nộp 300.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc B và chị Nguyễn Thị Hồng N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: không có nên tòa không xem xét.

- Về tài sản chung: không có nên tòa không xem xét.

- Về nợ chung: không có nên tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Ngọc B và chị Nguyễn Thị Hồng N phải nộp 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0021949 ngày 13 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam;
- UBND An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thanh Phong